

## Neopox<sup>®</sup> Floor

### Sơn epoxy lớp dày, không dung môi, hai thành phần, ứng dụng cho sàn

**Lĩnh vực ứng dụng** Neopox<sup>®</sup>Floor là sơn thích ứng cho sàn gốc xi măng cần cường độ cơ học và khả năng kháng hóa chất cao, như nhà xưởng, phòng thí nghiệm, nhà kho, siêu thị thực phẩm, bãi đỗ xe, gara, lò mổ, bệnh viện, trường học, vv. Neopox<sup>®</sup>Floor cũng được khuyên dùng cho sửa chữa và phục hồi sàn cũ.

**Đặc tính/Ưu điểm** Neopox<sup>®</sup>Floor là hệ thống epoxy hai thành phần được sản xuất từ nhựa chất lượng cao và chất tăng cứng, không dung môi, với khả năng chịu mài mòn cao, khả năng chống ố vàng, cường độ và khả năng kháng hóa chất tốt (kiềm, dung dịch axit, nước, dầu lửa và nhiều dung môi)

#### Đặc điểm kỹ thuật

Hình thức	Bóng
Tỷ trọng	Thành phần A: 1,60 g/cm <sup>3</sup> Thành phần B: 1,02 g/cm <sup>3</sup>
Tỷ lệ trộn (theo trọng lượng)	100A:27B
Định mức tiêu thụ 1 lớp	250-300 gr/m <sup>2</sup>
Đông cứng (không dính) (25°C)	10 hours
Nhiệt độ mặt nền	+12°C đến +35°C
Nhiệt độ môi trường	+12°C đến +35°C
Độ ẩm bề mặt	<4%
Độ ẩm không khí tương đối	<70%
Đông cứng hoàn toàn	~ 7 ngày
Độ cứng (Shore D, ASTM 2240)	72
Chịu mài mòn (ASTM D 4060)	68 mg - Taber Test ASTM D 4060 (CS 10/1000/1000)
Chịu va đập (EN ISO 6272)	IR4
Cường độ bám dính (EN 13892-8)	≥ 2,5 N/mm <sup>2</sup>
Chịu nhiệt độ (tải khô)	từ -30°C đến +100°C

## Neopox<sup>®</sup> Floor

### Thời gian sống

Nhiệt độ	Thời gian
+12°C	1 giờ
+25°C	40 phút
+30°C	30 phút

### Lớp phủ

Nhiệt độ	Thời gian
+12°C	36 giờ
+25°C	24 giờ
+30°C	24 giờ

### Có thể bước lên

Nhiệt độ	Thời gian
+12°C	36 giờ
+25°C	24 giờ
+30°C	24 giờ



# Neopox® Floor

## Chất lượng/ Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt cần phải khô (độ ẩm vừa nền <4%), ổn định và được bảo vệ tránh độ ẩm gia tăng. Bề mặt cũng phải sạch bụi, đất, dầu, mỡ. Do vậy, nó cần phải được làm sạch bằng cách chải, mài hoặc phun cát và sau đó được hút sạch. Các điểm gồ ghề trên bề mặt mới cần được làm phẳng để tránh lãng phí vật liệu và đảm bảo độ bám dính. Các khe nứt và lỗ hổng phải được chít đầy bằng **Epoxol®Putty**.

## Thi công lót

**Epoxol®Primer** (pha loãng 10% với dung môi **NeoteX 1021**) được áp dụng trong một lớp (yêu cầu 2 lớp trong trường hợp bề mặt xốp) bằng con lăn, chổi quét hoặc phun. Trước khi quét lót, trộn đều cả hai thành phần (A & B) theo tỷ lệ trộn được xác định trước theo trọng lượng bằng máy khuấy tốc độ chậm trong 2-3 phút. Khi chất nền có độ ẩm hơn 4% hoặc có độ ẩm cao hơn, bề mặt phải được sơn lót bằng **Neopox® Primer AY**. Mặt khác, khi sơn lót, có thể sử dụng **Epoxol® Primer SF** (sơn lót epoxy không dung môi) hoặc nếu độ ẩm của chất nền lên đến 8% và nhiệt độ bề mặt là > +12°C bề mặt nên được sơn lót bằng sơn lót gốc nước **Acqua Primer**.

Sau khi lớp sơn lót khô, mọi chỗ không hoàn hảo (vết nứt, lỗ hổng) phải được lấp đầy bằng **Neopox®Floor** trộn với cát thạch anh M-32 theo tỷ lệ 1: 2-1: 3 theo trọng lượng, hoặc sử dụng **Epoxol® Putty** theo tỷ lệ từ 1A : 1B đến 2A: 1B tùy theo điều kiện ứng dụng.

## Hướng dẫn sử dụng

### Sơn epoxy Neopox®Floor:

Sau khi sơn lót khô, **Neopox®Floor** được áp dụng. Trộn kỹ cả hai thành phần A & B theo tỷ lệ pha trộn được xác định trước theo trọng lượng. Sàn **Neopox®** phải được trộn kỹ bằng máy khuấy điện tốc độ thấp và điều quan trọng là phải khuấy kỹ hỗn hợp gần hai bên và đáy thùng.

### Bề mặt cuối chống trơn trượt Neopox®Floor:

Đầu tiên, **Neopox®Floor** được áp dụng theo cách tương tự như trong trường hợp bề mặt nhẵn. Bề mặt trên cùng vẫn còn ướt, trải đều cát thạch anh M-32 được, tùy thuộc vào hiệu quả chống trượt cần thiết. Sau khi bề mặt cứng, nên loại bỏ các hạt lỏng bằng máy hút bụi có độ hút cao. Cuối cùng, một lớp hoàn thiện cuối cùng **Epoxol® Floor** được áp dụng với con lăn và không có thêm cát thạch anh M-32.

## Lưu ý

- Nhiệt độ thấp và độ ẩm cao trong thời gian thi công sẽ kéo dài thời gian khô.
- Bê tông mới phải được lưu hóa tối thiểu 4 tuần trước khi ứng dụng sản phẩm.
- Tiếp xúc trực tiếp và liên tục với bức xạ UV có thể gây ra hiện tượng phân hóa theo thời gian.

## Neopox<sup>®</sup> Floor

- Sau khi khuấy toàn bộ hỗn hợp (A + B + cát thạch anh), đổ vữa sớm để tránh nhiệt độ cao và đông kết bên trong thùng chứa.
- Nhiệt độ bề mặt phải cao hơn ít nhất 3°C so với điểm sương để giảm nguy cơ ngưng tụ hoặc nứt khi hoàn thiện sàn.

### Biến thể

#### Neopox<sup>®</sup> Floor Winter:

Phiên bản đặc biệt của sản phẩm cho ứng dụng khi độ ẩm môi trường cao và nhiệt độ thấp. (<12°C và >5°C, độ ẩm không khí <75%, độ ẩm mặt nền <4%).

Chịu nhiệt độ (tải khô)

từ -30°C đến +100°C

### Vệ sinh dụng cụ

Dùng dung môi Neotex<sup>®</sup> 1021 ngay sau khi sử dụng.

### Tẩy vết bẩn

Dùng dung môi Neotex<sup>®</sup> 1021 khi vết bẩn vẫn còn tươi và ẩm. Khi đã đông cứng dùng biện pháp cơ học.

### Màu sắc

Trắng (RAL 9003), Be (RAL 1015), Ghi (RAL 7047), Đất nung (RAL 3009). Các sắc thái được thiết kế riêng có thể được sản xuất với số lượng tối thiểu, theo sự sắp xếp đặc biệt.

### Đóng gói

Bộ 12,5kg trong thùng nhựa (phần A) và thùng thiếc (phần B) theo tỷ lệ định sẵn.

### Thời hạn sử dụng

3 năm (+5°C đến +45°C) khi được bảo quản nguyên thùng.

### Biện pháp phòng ngừa an toàn

Xem bảng dữ liệu an toàn

### Vật liệu phụ trợ

**Epoxol<sup>®</sup> Primer:** Bộ 5kg, 10kg

**Epoxol<sup>®</sup> Primer SF:** Bộ 10kg

**Neopox<sup>®</sup> Primer AY:** Bộ 5kg

**Acqua<sup>®</sup> Primer:** Bộ 7kg

**Solvent Neotex 1021:** Thùng thiếc 1kg, 5kg, 20kg

**Cát thạch anh M32:** Bao giấy 25kg